TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **389**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 14 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn ngày 13 tháng 12 năm 1994 của Ủy ban nhân dân xã T1, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội (Nay là phường T1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 456/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019, về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Ông Nguyễn Kim T, sinh ngày 1966;

Nơi ĐKNKTT và ở: phường T1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973;

Nơi ĐKNKTT và ở: phường G, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Kim T và bà Nguyễn Thị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông T và bà H có 02 con chung là cháu Nguyễn Hà A sinh ngày 05/2/1996 và cháu Nguyễn Thu B sinh ngày 11/8/2003. Hiện cháu A đã lấy chồng và có cuộc sống riêng. Ly hôn ông T và bà H thỏa thuận giao cháu B cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, bà H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Ông T và bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Kim T và bà Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Ông T và bà H có 02 con chung là cháu Nguyễn Hà A sinh ngày 05/2/1996 và cháu Nguyễn Thu B sinh ngày 11/8/2003. Cháu A đã trên 18 tuổi, lấy chồng và có cuộc sống riêng nên Tòa án không xem xét. Giao cháu B cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu B đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với bà H.

Bà H có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Ông T và bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông T và bà H phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003113 ngày 02 tháng 10 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm. Ông T và bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Bắc Từ Liêm;
- UBND phường T1, Q. Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sơn Hà